

THỰC TRẠNG PHÁT ÂM TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN VÀ PHẢN HỒI TỪ PHÍA GIÁO VIÊN TẠI HỆ CHẤT LƯỢNG CAO - TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

● CHU THỊ KIM NGÂN

TÓM TẮT:

Việc tiếp nhận ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng tại Việt Nam từ trước tới nay thường chỉ tập trung cho 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, mà quên đi kỹ năng phát âm. Một trong những nguyên nhân căn bản dẫn đến khả năng giao tiếp tiếng Anh kém của sinh viên Việt Nam nói riêng và người học tiếng Anh nói chung là do phát âm sai. Dựa vào phương pháp thu thập dữ liệu từ bảng hỏi và phỏng vấn sâu, tác giả đã tiến hành phân tích, tổng hợp thực trạng phát âm của nhóm sinh viên, đồng thời nêu rõ những phản hồi từ phía giáo viên hệ Chất lượng cao, tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân, từ đó có phương pháp tự học nhằm tăng cường khả năng phát âm tiếng Anh trong tương lai.

Từ khóa: kỹ năng phát âm, phát âm sai, khả năng giao tiếp, âm vị, ngữ âm.

1. Đặt vấn đề

Trên thực tế, môn ngữ âm hay kỹ năng phát âm trong tiếng Anh thường bị bỏ sót hoặc không được coi trọng ngay từ những ngày đầu mới học. Với kinh nghiệm giảng dạy môn ngữ âm thực hành cho sinh viên (SV) hệ Chất lượng cao (CLC) tại Trường Kinh tế quốc dân từ năm 2013 tới nay, tác giả bài báo hầu như đã nắm bắt khá rõ các mặt hạn chế của sinh viên (SV) trong khối đào tạo này về môn ngữ âm khi tham gia học tập tại trường. Đồng thời, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập môn ngữ âm đối với giáo viên (GV) cũng như cung cấp các tham khảo cần thiết tới cải tiến nội dung bài học, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của SV và bắt kịp xu thế chung của toàn xã hội.

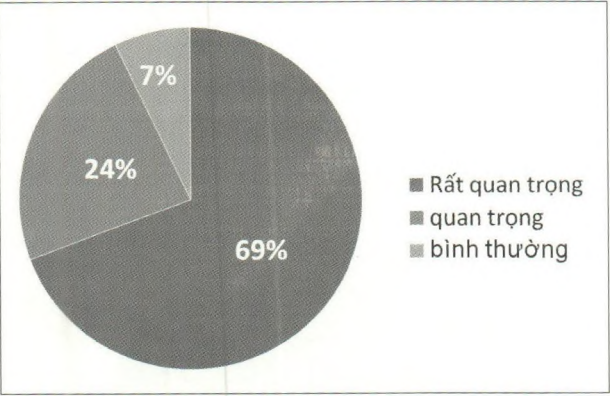
2. Thực trạng phát âm tiếng Anh của sinh viên hệ Chất lượng cao

2.1. Thực trạng nhận thức của sinh viên hệ Chất lượng cao về tầm quan trọng của môn ngữ âm đối với việc học tiếng Anh

Nhìn chung, các SV trong khảo sát phần lớn cho biết, môn ngữ âm có vai trò rất quan trọng trong việc học tiếng Anh (khoảng 68%), số còn lại cho rằng môn ngữ âm có vai trò quan trọng (khoảng 23%) và một phần nhỏ SV trong khảo sát đưa ra ý kiến môn ngữ âm có vai trò bình thường (7%) trong tiếng Anh. (Biểu đồ 1)

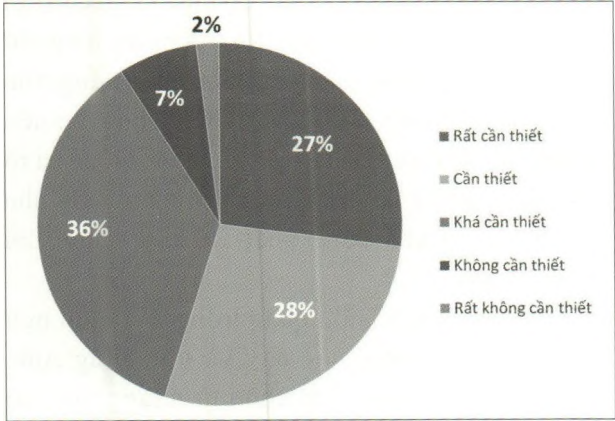
Trong quá trình khảo sát, khi sinh viên được hỏi về việc có cần thiết đưa môn ngữ âm thực hành thành môn học riêng biệt, tách rời khỏi 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh hay không thì kết quả

Biểu đồ 1: Nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của môn ngữ âm



thu được như sau: 27% số SV trong khảo sát cho biết, việc đó là rất cần thiết, số SV chọn phương án “cần thiết” là 28%. Trong số đó, 36% tổng số SV cho rằng việc tách biệt ngữ âm khỏi 4 kỹ năng còn lại là khá cần thiết, số sinh SV cho rằng không cần thiết khi tách ra như vậy là 7% và 2% còn lại trong số SV được khảo sát cho là rất không cần thiết. (Biểu đồ 2)

Biểu đồ 2: Mức độ cần thiết của việc tách ngữ âm thành môn học riêng biệt

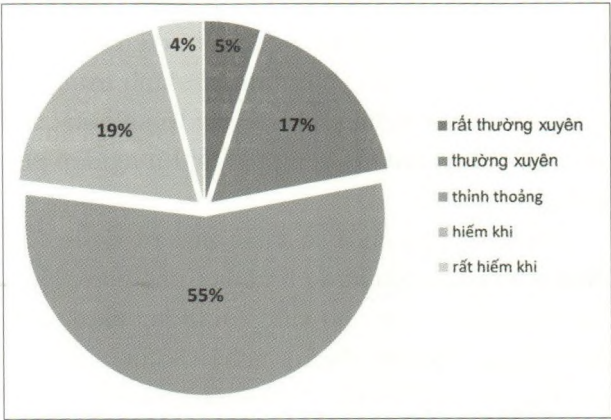


2.2. Thực trạng rèn luyện môn phát âm tiếng Anh của sinh hệ Chất lượng cao

Trong quá trình tiến hành nghiên cứu, tác giả đã đưa vào câu hỏi khảo sát nhằm nghiên cứu thực trạng rèn luyện và học tập môn ngữ âm tiếng Anh của SV hệ Chất lượng cao (Khóa 63). Kết quả cho thấy, chỉ khoảng 5% số SV được hỏi có rèn luyện ngữ âm ở mức độ rất thường xuyên, 17% trong số

đó thường xuyên luyện tập môn ngữ âm, 55% số SV chỉ thỉnh thoảng rèn luyện phát âm, 19% số SV trong khảo sát hiếm khi rèn luyện ngữ âm và 4% trong số họ không bao giờ luyện tập phát âm. (Biểu đồ 3)

Biểu đồ 3: Mức độ thường xuyên của việc rèn luyện phát âm tiếng Anh ở sinh viên



Trong quá trình nghiên cứu, bên cạnh việc khảo sát mức độ thường xuyên của việc rèn luyện kỹ năng phát âm của SV chất lượng cao, nhóm nghiên cứu cũng đồng thời tiến hành khảo sát một số phương pháp luyện ngữ âm phổ biến và được cho là hiệu quả đối với nhóm SV này. Phần lớn số SV trong khảo sát đưa ra phương án lựa chọn là phương pháp nghe tài liệu tiếng Anh trên mạng và phát âm theo (40%). Tỷ lệ SV lựa chọn phương pháp sử dụng từ điển tra cách phát âm của từ là khoảng 24%. Số SV còn lại lựa chọn phương pháp luyện cùng bạn trên lớp (7%), hoặc làm phiếu bài tập liên quan đến lý thuyết ngữ âm (4%), hoặc tự thu âm đoạn phát âm của mình để bật nghe lại và tự sửa lỗi (10%). Một lượng nhỏ SV trong khảo sát đưa thêm phương pháp cũng khá phổ biến trong giới trẻ khi luyện phát âm tiếng Anh hiện nay, đó là xem phim không phụ đề bằng tiếng Anh và bắt chước theo lời thoại của nhân vật.

2.3. Lý do và mục đích học tập, rèn luyện môn ngữ âm của sinh viên hệ Chất lượng cao

Trong quá trình khảo sát, nhóm nghiên cứu đã đưa ra câu hỏi phỏng vấn liên quan đến lý do học tập môn ngữ âm tiếng Anh của nhóm đối tượng

nghiên cứu này nhằm tìm hiểu động cơ học tập của SV đối với kỹ năng vốn được coi là không thiết yếu so với các kỹ năng còn lại như nghe, nói, đọc, viết ở các cấp học trước đây. Phần lớn SV trong khảo sát đưa ra lý do học môn này vì đó là một phần thi bắt buộc trong cấu trúc đề thi tốt nghiệp phổ thông trung học quốc gia. Theo một số SV, lý do học phát âm tại các cấp học trước chủ yếu là “có cơ hội tốt hơn khi xét tuyển đại học” hay “để làm tốt bài phiên âm và đánh trọng âm trong đề thi tốt nghiệp phổ thông trung học quốc gia” và “đạt điểm tốt trong bài thi tốt nghiệp phổ thông trung học”...

Trong khi đó, một số khác đưa ra lý do “để phát âm chuẩn hơn và tự tin hơn trong giao tiếp”, “chuẩn bị nền tảng cho việc nói thông thạo tiếng Anh” hoặc “để nói chuẩn, nghe chuẩn”, “không bị đánh giá thấp khi bản thân phát âm kém”...

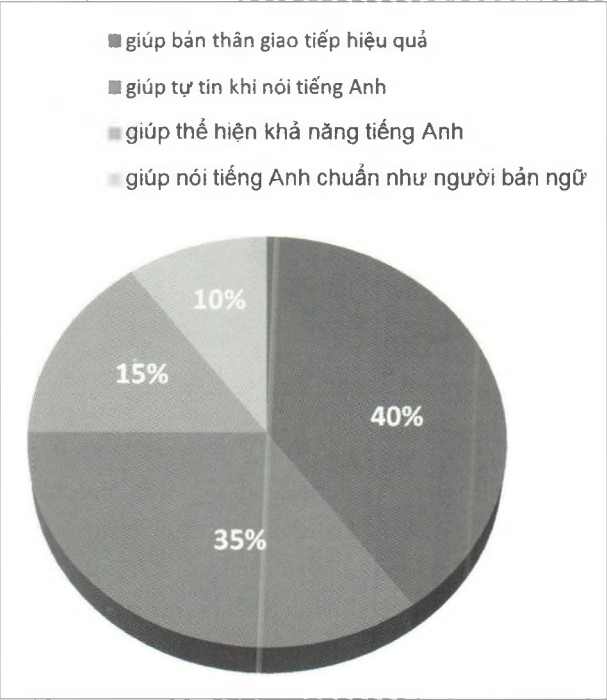
Bên cạnh đó, còn kể đến một số lý do hướng tới tương lai, đó là “tạo nền tảng phát triển trong tương lai”, “nhận học bổng và thi chứng chỉ quốc tế”, hoặc “có cơ hội làm việc trong các công ty nước ngoài và không bị rào cản ngôn ngữ khi đi du lịch nước ngoài”, “giúp bản thân giao tiếp tốt hơn để phục vụ cho công việc sau này”...

Khi được khảo sát về mục đích luyện phát âm tiếng Anh của nhóm đối tượng nghiên cứu, kết quả thu lại như sau: 40% số SV trong khảo sát lựa chọn phương án “giúp bản thân giao tiếp tiếng Anh hiệu quả hơn”, 35% trong số đó lựa chọn “giúp bản thân cảm thấy tự tin hơn khi nói tiếng Anh”, 15% SV trong khảo sát lựa chọn mục đích “giúp thể hiện được trình độ tiếng Anh của bản thân”, còn lại 10% trong số các SV tham gia khảo sát chọn phương án “để nói tiếng Anh chuẩn như người bản ngữ”. (Biểu đồ 4)

3. Phản hồi của giáo viên về khả năng phát âm của sinh viên hệ Chất lượng cao

Trong tiến trình nghiên cứu, nhóm nghiên cứu hướng tới đối tượng khảo sát là 10 GV hiện đang giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên chất lượng cao. Điều đáng nói ở đây là những GV tham gia khảo sát đều đã từng giảng dạy môn ngữ âm thực hành

Biểu đồ 4: Mục đích rèn luyện phát âm tiếng Anh của sinh viên

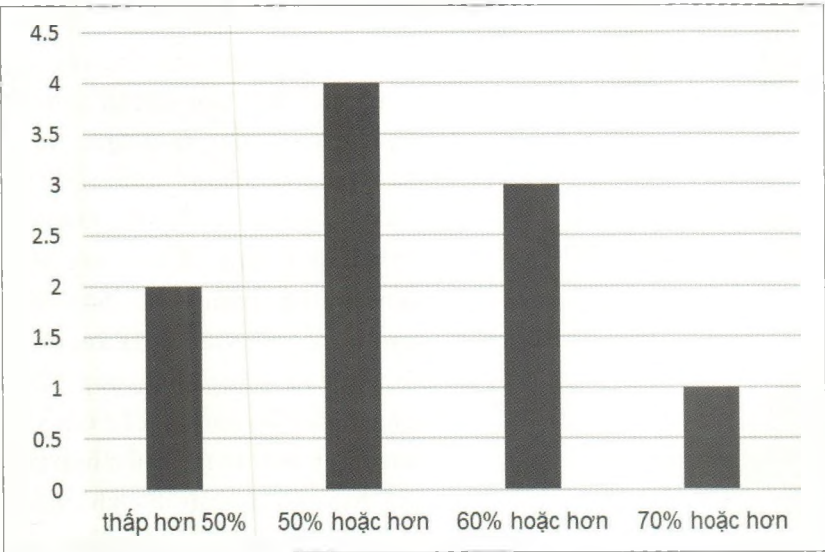


cho nhóm SV hệ Chất lượng cao từ khoá 62 trở về trước. Những GV này đều có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong giảng dạy ngữ âm thực hành cho đối tượng SV hệ Chất lượng cao tại trường và hiện giờ cũng đang đảm nhận giảng dạy học phần tiếng Anh 1, 2, 3 cho sinh viên khoá 63 hệ Chất lượng cao nên hầu hết các GV trong khảo sát đều nắm được khá rõ thực trạng giảng dạy ngữ âm tại trường cũng như thực trạng về khả năng phát âm của nhóm đối tượng SV này.

Khi được hỏi về tầm quan trọng của môn ngữ âm thực hành trong việc dạy và học tiếng Anh, 60% câu trả lời được lựa chọn từ những thầy cô trong khảo sát là rất quan trọng, 40% còn lại lựa chọn quan trọng. Khi nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng phát âm, các thầy cô sẽ có xu hướng chú trọng hơn đối với kỹ năng này khi giảng dạy và luyện tập cho SV. Bên cạnh đó, một số thầy cô đã từng tham gia một số khóa học đào tạo chuyên sâu về giảng dạy ngữ âm tiếng Anh khi tham gia các khóa học cử nhân, thạc sỹ hoặc tiến sỹ trước đây.

Trong quá trình nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đưa vào bảng hỏi phần đánh giá từ nhóm GV trong khảo sát về tỷ lệ SV hệ Chất lượng cao có trình độ phát âm kém tại các lớp họ đã và đang giảng dạy và đã thu được kết quả thể hiện ở Biểu đồ. Đánh giá này căn cứ trên kết quả bài kiểm tra đầu khóa được thực hiện ở buổi học đầu tiên ở mỗi lớp mà các giáo viên đảm nhận trong các kỳ học.

Biểu đồ 5: Đánh giá của giáo viên về tỷ lệ sinh viên phát âm kém tại các lớp giảng dạy



Biểu đồ 5 cho thấy, trong tổng số 10 GV tham gia khảo sát, 4 GV trong số đó đánh giá tỷ lệ SV có khả năng phát âm kém tại mỗi lớp mình giảng dạy là 50% hoặc hơn. 3 trong tổng số GV thuộc nhóm khảo sát lựa chọn tỷ lệ 60% hoặc hơn. 2 trong số 10 GV nhận thấy tỷ lệ SV phát âm kém tại lớp là dưới 50% tổng số SV. Chỉ có một GV còn lại trong nhóm khảo sát đánh giá tỷ lệ SV phát âm kém tại lớp mình giảng dạy là 70% hoặc hơn.

Ngữ âm tiếng Anh nói riêng được phân thành 2 mảng chính: các đơn vị chiết đoạn (segmental units) và các đơn vị siêu chiết đoạn (suprasegmental units). Trong số 10 GV tham gia khảo sát, có 7 GV có xu hướng chú trọng hơn vào việc giảng dạy các yếu tố liên quan đến nhóm đơn vị chiết đoạn như hệ thống nguyên âm, phụ âm. 3 GV còn lại trong nhóm khảo sát lại tập chung hơn

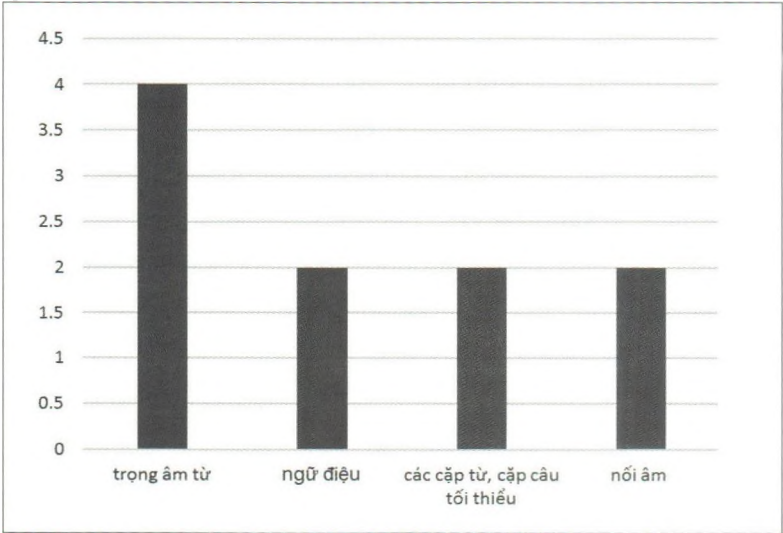
vào giảng dạy các đơn vị siêu triết đoạn như trọng âm, ngữ điệu và nhịp điệu. Bên cạnh đó, khi được hỏi về phương thức kiểm tra trình độ ngữ âm mà nhóm GV này thường áp dụng trong quá trình giảng dạy, 100% GV đều lựa chọn phương thức kiểm tra miệng (oral test) thay vì hình thức kiểm tra truyền thống là kiểm tra viết (written test). Theo các GV, hình thức kiểm tra miệng có ưu điểm vượt trội hơn so với hình thức kiểm tra viết truyền thống đặc biệt là khi đánh giá khả năng phát âm của SV.

Trong quá trình giảng dạy và đánh giá năng lực phát âm tiếng Anh của SV hệ CLC, bốn trong số 10 thầy cô trong khảo sát nhận thấy SV đã từng học lớp họ có xu hướng mắc lỗi trọng âm từ tức là SV của họ không biết cách nhấn trọng âm từ đúng đối với các từ có hai âm tiết trở lên. Hai trong số 10 thầy cô cho rằng, lỗi phát âm SV của họ thường xuyên mắc phải là lỗi về nhấn ngữ điệu của những câu tiếng Anh họ nói. Tức là, thay vì

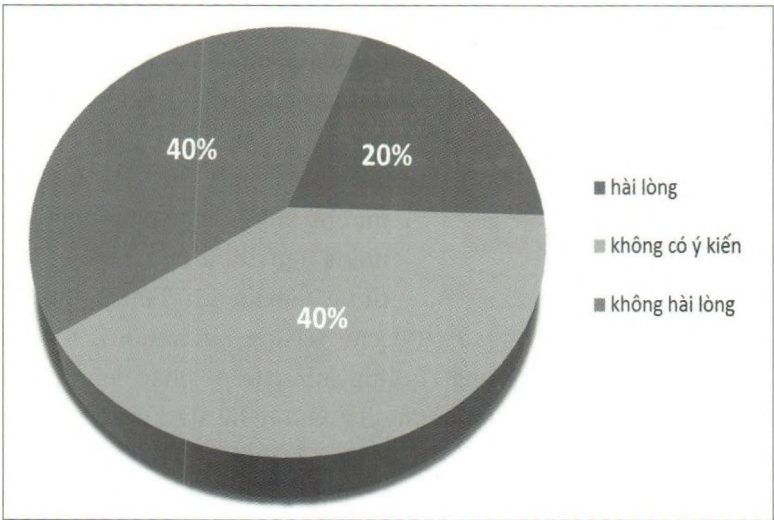
lên giọng ở cuối câu (rising intonation), SV lại xuống giọng (falling intonation) hoặc ngược lại, thậm chí có những SV không hề sử dụng ngữ điệu trong lúc nói tiếng Anh. 2 trong số 10 GV cho biết lỗi phát âm mà SV lớp họ mắc nhiều nhất là lỗi về phân biệt các cặp từ hoặc cặp câu tối thiểu (minimal pairs), khi mắc lỗi này, SV sẽ gây ra hiểu lầm khi nói tiếng Anh, đồng thời sẽ hiểu sai ý người khác truyền đạt khi họ nghe người khác nói. 2 GV còn lại trong nhóm khảo sát lại cho rằng, lỗi phát âm phổ biến nhất ở những SV chất lượng cao năm thứ nhất họ đã giảng dạy là lỗi về nối âm (linking sounds). (Biểu đồ 6)

Trong quá trình nghiên cứu, nhóm nghiên cứu cũng đã tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của nhóm GV kể trên đối với khả năng phát âm của SV năm thứ nhất hệ Chất lượng cao mà họ đã

Biểu đồ 6. Đánh giá của giáo viên về lỗi phát âm thường mắc phải của sinh viên hệ Chất lượng cao



Biểu đồ 7: Mức độ hài lòng của giáo viên đối với khả năng phát âm của sinh viên hệ chất lượng cao



giảng dạy, kết quả như sau: chỉ khoảng 20% số GV cho thấy, họ thấy hài lòng với khả năng phát âm của SV, 40% trong số GV không có ý kiến gì với khả năng phát âm của SV mà mình đã giảng dạy, 40% còn lại trong số GV thuộc nhóm khảo sát tỏ ra không hài lòng với trình độ phát âm của SV lớp mình. (Biểu đồ 7)

4. Kết luận

Bài báo đã dựa vào phương pháp thu thập dữ liệu từ bảng hỏi và phỏng vấn sâu để tiến hành phân tích và tổng hợp thực trạng phát âm của nhóm sinh viên hệ Chất lượng cao tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân. Nhìn chung, sinh viên hầu hết nhận thức được tầm quan trọng của việc phát âm đúng đối với khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Tuy nhiên, các em vẫn chưa dành thời lượng thích hợp cho việc luyện tập, trau dồi khả năng phát âm của mình. Bên cạnh đó, sinh viên cũng đồng thời nhận thức được những hạn chế trong khả năng phát âm của bản thân để từ đó có được các phương pháp tự học nhằm tăng cường khả năng phát âm tiếng Anh trong tương lai ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Tiếng Việt

1. Đoàn Thiện Thuật (1999), Ngữ âm tiếng Việt, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Nguyễn Văn Chiến (1992), Ngôn ngữ học đối chiếu và đối chiếu các ngôn ngữ Đông Nam Á - Đại học Sư phạm Ngoại ngữ.

3. Lê Quang Thiêm (1989), Nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ - Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

Tiếng Anh

4. Lujan, B.A. (2004), The American Accent Guide - A comprehensive Course on the Sound System of American English, Lingual Arts.

5. O'Connor, J.D. (1986), Better English Pronunciation, Cambridge University Press.

6. O'Connor, J.D. (1991), Sounds English, Cambridge University.

Ngày nhận bài: 20/8/2024
Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 14/9/2024
Ngày chấp nhận đăng bài: 5/9/2024

Thông tin tác giả:
ThS. CHU THỊ KIM NGÂN
Đại học Kinh tế quốc dân

THE REALITY OF ENGLISH PRONUNCIATION:
INSIGHTS FROM STUDENTS AND TEACHERS
AT THE ADVANCED EDUCATION PROGRAM
- NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

● MA. CHU THI KIM NGAN
National Economics University

ABSTRACT:

Traditionally, foreign language acquisition, including English in Vietnam, has emphasized four core skills: listening, speaking, reading, and writing. However, pronunciation, a crucial yet often overlooked component, significantly impacts communication effectiveness. Incorrect pronunciation can hinder both information delivery and comprehension. Our experience teaching practical phonetics to students at the National Economics University from 2013 to present reveals a pervasive deficiency in English phonics among these highly-educated individuals

Keywords: pronunciation skill, incorrect pronunciation, communication ability, phonics, phonetics.